

Số: 4732 /TCT-ĐTNN
V/v: giảm thuế GTGT

Hà Nội, ngày 14 tháng 12 năm 2006

Kính gửi: - Cục Thuế thành phố Hải Phòng
- Công ty hữu hạn Shell Gas Hải Phòng

Trả lời công văn số GSH010506 ngày 11/5/2006 của Công ty hữu hạn Shell Gas Hải Phòng (Công ty) và công văn số 1091/CT-ĐTNN ngày 8/8/2006 của Cục Thuế thành phố Hải Phòng về việc đề nghị giảm thuế giá trị gia tăng (GTGT) năm 1999 và năm 2000 của Công ty, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Theo quy định tại Thông tư số 89/1998/TT-BTC ngày 27/6/1998 và Thông tư số 175/1998/TT-BTC ngày 24/12/1998 của Bộ Tài chính nếu Công ty năm 1999 và năm 2000 bị lỗ do nguyên nhân số thuế GTGT phải nộp lớn hơn số thuế tính theo mức thuế doanh thu trước đây thì Công ty thuộc đối tượng được giảm thuế GTGT. Theo hướng dẫn tại công văn số 2700/TC-TCT ngày 25/3/2003 của Bộ Tài chính, năm 1999 số thuế GTGT được xét giảm là chênh lệch giữa số thuế GTGT phải nộp (bao gồm cả số thuế GTGT nộp ở khâu nhập khẩu) và số thuế phải nộp tính theo Luật thuế doanh thu trước đây, nhưng không vượt quá số lỗ từ hoạt động sản xuất kinh doanh.

Theo báo cáo của Cục Thuế thành phố Hải Phòng tại công văn số 1091/CT-ĐTNN ngày 8/8/2006 thì Công ty thuộc đối tượng được xét giảm thuế GTGT năm 1999 theo hướng dẫn tại công văn số 2700/TC-TCT ngày 25/3/2003 nói trên. Đề nghị Cục Thuế thành phố Hải Phòng kiểm tra xác định số thuế GTGT năm 1999 Công ty được giảm. Nếu số thuế GTGT năm 1999 Cục Thuế đã xét giảm cho Công ty chưa tính đến số thuế GTGT nộp ở khâu nhập khẩu thì giảm tiếp cho Công ty theo nguyên tắc trên (số thuế phải nộp bao gồm cả số thuế GTGT đã nộp ở khâu nhập khẩu). Năm 2000 việc xét giảm thuế GTGT thực hiện theo đúng quy định tại Mục II, Phần H Thông tư số 89/1998/TT-BTC ngày 27/6/1998 của Bộ Tài chính. Căn cứ vào số giảm thuế GTGT, Cục Thuế thành phố Hải Phòng hướng dẫn Công ty thực hiện hạch toán, điều chỉnh lại kết quả kinh doanh và số thuế nộp Ngân sách Nhà nước.

Tổng cục Thuế thông báo đề Cục Thuế thành phố Hải Phòng, Công ty hữu hạn Shell Gas Hải Phòng biết và thực hiện. /.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Vụ PC;
- Lưu: VT, ĐTNN.(2b).6

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG



Phạm Văn Huyền